

THÔNG BÁO**Xét tuyển viên chức năm 2025****của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ**

Căn cứ Quyết định số 3000/KH-ĐHYDCT ngày 07/7/2025 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ thông báo tuyển dụng viên chức năm 2025 như sau:

I. Điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng tuyển dụng:**1.1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung**

1.1.1 Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

1.1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

1.2. Số lượng tuyển dụng và điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể về văn bằng, chứng chỉ**1.2.1. Số lượng người làm việc cần tuyển:** 34 người.

1.2.2 Tiêu chuẩn, điều kiện và số lượng người làm việc và vị trí việc làm cụ thể như sau:

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm (CDNN)	Mã số CDNN	Số lượng tuyên	Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTVL	Ghi chú
I	CHUYÊN VIÊN				02	
1	1	Phòng Công nghệ thông tin	Chuyên viên	01.003	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng Đại học loại khá trở lên thuộc các khối ngành Công nghệ thông tin và An toàn thông tin - Kỹ năng lập trình: khá; am hiểu một trong các ngôn ngữ lập trình: C/C++, C#/.Net, Java, PHP/MySQL, Python... hoặc có kiến thức/kinh nghiệm về quản trị mạng/an toàn bảo mật thông tin doanh nghiệp. - Có kiến thức nền tảng xử lý các công việc liên quan xử lý sự cố và hỗ trợ là một lợi thế. - Ưu tiên đã công tác về lĩnh vực CNTT trong Bệnh viện - Ngoại ngữ: đọc hiểu tài liệu ngoại ngữ chuyên ngành tốt (ưu tiên có kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ)
II	BÁC SĨ				19	
2	1	Tổ Dinh dưỡng	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành phù hợp - Ưu tiên có CCHN/GPHN Dinh dưỡng - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
3	2	Khoa Cấp cứu-HSTC	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Nội khoa, Hồi sức tích cực - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
4	3	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Nội khoa - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
5	4	Khoa Tim mạch can thiệp – Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Nội khoa - Ưu tiên có CCHN/GPHN

TT	Đơn vị	Vị trí việc làm (CDNN)	Mã số CDNN	Số lượng tuyển	Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTVL	Ghi chú
					- Ưu tiên có chứng chỉ can thiệp - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên	
6	5	Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	03	- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Nội khoa - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
7	6	Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	- Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Ngoại khoa (Ngoại lồng ngực mạch máu) - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
8	7	Khoa Ung bướu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	- Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Ung thư - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
9	8	Khoa Phụ sản	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	01	- Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Sản phụ khoa - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
10	9	Trung tâm Tiết Niệu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	02	- Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Ngoại khoa (linh vực Ngoại niệu) - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
11	10	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	02	- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Gây mê hồi sức - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
12	11	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	02	- Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên
13	12	Trung tâm Nội soi – Nội soi can thiệp	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	02	- Có bằng tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa, ưu tiên Tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành phù hợp - Ưu tiên có CCHN/GPHN, có chứng chỉ Nội soi tiêu hóa

TT		Đơn vị	Vị trí việc làm (CDNN)	Mã số CDNN	Số lượng tuyển	Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTTL	Ghi chú
						- Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.5 hoặc tương đương trở lên	
IV		ĐIỀU DƯỠNG			10		
14	1	Phòng Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên ngành điều dưỡng - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên 	
15	2	Khoa Khám bệnh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	
16	3	Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	
17	4	Khoa Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Thần kinh	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	
17	5	Khoa Mắt – Tai Mũi Họng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên IELTS từ 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	Làm việc tại Phòng khám Mắt
18	6	Trung tâm Tiết Niệu	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	02	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	
19	7	TT Nội Soi – Nội Soi Can Thiệp	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	01	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành điều dưỡng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên. 	

TT		Đơn vị	Vị trí việc làm (CDNN)	Mã số CDNN	Số lượng tuyển	Tiêu chuẩn về văn bằng, CC theo khung năng lực VTVL	Ghi chú
V		KỸ THUẬT Y			02		
20	1	Khoa Ngoại Chấn thương chinh hình- Thần kinh	Kỹ thuật Y hạng IV	V.08.07.19	1	- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành kỹ thuật phục hồi chức năng, ưu tiên tốt nghiệp cử nhân - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên.	
21	2	Khoa Xét nghiệm	Kỹ thuật Y hạng III	V.08.07.18	1	- Có bằng tốt nghiệp cử nhân trở lên ngành Kỹ thuật xét nghiệm Y học - Ưu tiên có CCHN/GPHN, - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên.	
VI		DUỢC SĨ			01		
22	1	Khoa Dược	Dược sĩ (hạng III)	V.08.08.22	01	- Có bằng tốt nghiệp Sau đại học chuyên ngành Dược lý – Dược lâm sàng - Ưu tiên có CCHN/GPHN - Tiếng Anh: ưu tiên đạt IELTS 5.0 hoặc tương đương trở lên	
		TỔNG CỘNG			34	Trong đó: 02 chuyên viên, 19 Bác sĩ, 10 Điều dưỡng, 02 Kỹ thuật y và 01 Dược sĩ	

1.2.3. Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ theo yêu cầu cụ thể
của từng vị trí trong thực hiện nhiệm vụ.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người
hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào
kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân
chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt
nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân
sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký
ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người
hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người
hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ
trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong
lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong được cộng 2,5 điểm
vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định hiện hành.

II. Nội dung, hình thức, thời gian tuyển dụng

2.1. Hình thức, nội dung xét tuyển

2.1.1 Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển được thực hiện 02 vòng theo quy định.

2.2.2 Nội dung xét tuyển viên chức

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: vấn đáp

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Quy trình vấn đáp: người dự tuyển bốc thăm câu hỏi và chuẩn bị nội dung trả lời trong thời gian không quá 15 phút. Sau thời gian chuẩn bị, người dự tuyển được gọi vào phòng, trong thời gian tối đa 30 phút ứng viên trả lời các câu hỏi bốc thăm về chuyên môn, nghiệp vụ, hiểu biết về Trường và Bệnh viện và một số câu hỏi chuyên môn, tình huống, với Ban kiểm tra sát hạch; kiểm tra khả năng sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh) theo yêu cầu.

- Thời gian thi vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị; không tính thời gian vào thi);

- Thang điểm vấn đáp: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp.

2.2. Thời gian và địa điểm xét tuyển.

- Thời gian: Dự kiến xét tuyển (vòng 2) từ ngày 15/8/2025 đến ngày 24/8/2025.

- Địa điểm: Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

2.3. Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chi tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định trên bằng nhau ở chi tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

III. Tài liệu tham khảo

Phụ lục 1 đính kèm.

IV. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự xét tuyển viên chức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 (ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ).

Ghi chú: có hướng dẫn cách ghi phiếu và nộp phiếu đăng ký dự tuyển đính kèm thông báo này (Phụ lục 2).

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày ra thông báo (từ ngày 10/7/2025 đến ngày 08/8/2025).

- Địa chỉ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức-Hành chính, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường Tân An, thành phố Cần Thơ hoặc gửi theo đường bưu chính theo địa chỉ trên hoặc gửi vào link đăng ký theo hướng dẫn bên dưới.

- Số điện thoại liên hệ: 02923.919.555

- Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (ứng viên sẽ đóng phí khi có thông báo đủ điều kiện tham dự vòng 2).

- Danh sách ứng viên đủ điều kiện và các thông tin liên quan sẽ được niêm yết tại trụ sở làm việc của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ và được đăng trên trang thông tin điện tử của bệnh viện: <http://www.bvdhydcantho.com>.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các đơn vị thuộc Bệnh viện;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Thành Tân



PHỤ LỤC 1 TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Kèm theo Thông báo số 95/TB-BVTĐHYDCT ngày 10 tháng 1 năm 2025)

1. Phần chung

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;
- Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 17/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Thông tư số 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ Y tế quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế;
- Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;
- Quyết định số 2151/QĐ-BYT ngày 04/6/2015 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”;
- Nghị quyết số 372/NQ-HĐT-ĐHYDCT ngày 27/01/2021 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Quyết định số 460/QĐ-ĐHYDCT ngày 26/02/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;
- Quyết định số 298/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 03/12/2018 của Giám đốc Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về việc ban hành quy định hỗ trợ và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức và người lao động;
- Quyết định số 225/QĐ-BVTĐHYDCT ngày 02/11/2018 của Giám đốc Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ về thời gian làm việc, nghỉ ngơi, nghỉ việc riêng của viên chức và người lao động;

2. Phần riêng

a) Vị trí bác sĩ

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong các cơ sở y tế có giường bệnh;
- Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế quy định về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phòng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế);
- Thông tư liên tịch số 10/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ (lưu ý, chỉ tập trung các nội dung liên quan đến bác sĩ);
- Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Y tế về Quy chế bệnh viện (Phần quy chế quản lý bệnh viện và quy chế chuyên môn);
- Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

b) Vị trí điều dưỡng

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phán vete;
- Thông tư số 31/2021/TT-BYT ngày 28/2/2021 của Bộ Y tế Quy định hoạt động điều dưỡng trong bệnh viện;
- Thông tư 02/2025/TT-BYT ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;
- Hướng dẫn thực hành 55 kỹ thuật điều dưỡng cơ bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2010 (tập 1 và tập 2);

- Chương trình tài liệu đào tạo liên tục chăm sóc người bệnh toàn diện của Bộ Y tế năm 2014;

- Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp dự tuyển.

c) *Vị trí kỹ thuật y*

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế;

- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

- Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử lý phản vệ;

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 về quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong Y tế; Thông tư số 13/2018/TT-BKHCN ngày 05/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BKHCN-BYT ngày 09/6/2014 của Bộ Trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định về bảo đảm an toàn bức xạ trong Y tế.

- Thông tư 02/2025/TT-BYT ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;

- Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

d) *Vị trí chuyên viên*

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021.

- Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến chức danh nghề nghiệp, vị trí dự tuyển.

e) *Vị trí dược sĩ*

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014;

- Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược số 44/2024/QH15;

- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế;
- Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của Khoa Dược bệnh viện;
- Thông tư số 23/2011/TT-BYT ngày 10/6/2011 của Bộ Y tế hướng dẫn sử dụng thuốc trong cơ sở có giường bệnh;
- Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (phản dược phẩm);
- Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược;
- Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế, quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế;
- Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT; Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 và Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế quy định về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (xem điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế);
- Những hiểu biết về lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến ngạch, vị trí dự tuyển.



PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN NỘP PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số 95/TB-BVTDHYDCT ngày 10 tháng 7 năm 2025)

Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ hướng dẫn các ứng viên một số nội dung về nộp hồ sơ dự tuyển viên chức năm 2025.

Trước khi nộp hồ sơ, ứng viên đọc kỹ thông báo tuyển dụng để chọn vị trí dự tuyển phù hợp và tiến hành đăng ký dự tuyển gồm **4 bước**:

Bước 1. Điền đầy đủ thông tin vào phiếu đăng ký dự tuyển

Tải phiếu đăng ký tuyển dụng trên website Bệnh viện\Tuyển dụng, điền thông tin đầy đủ vào phiếu đăng ký dự tuyển (tham khảo cách ghi phiếu bên dưới).

Bước 2: Đăng ký thông tin dự tuyển

Vào đường link <https://forms.gle/J692Np8JcUsowILx7> hoặc quét mã QR bên dưới điền đầy đủ thông tin đăng ký dự tuyển theo yêu cầu (có đính kèm tệp tin phiếu đăng ký dự tuyển (đã dán hình và ký tên) đã điền thông tin tại Bước 1).



Bước 3. Nộp phiếu đăng ký dự tuyển (đã dán hình và ký tên)

- Thời gian: tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày **10/7/2025 đến ngày 08/8/2025**.

- Hình thức:

+ **Trực tiếp**: nộp tại Phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

+ **Đường bưu chính**: nộp phiếu đăng ký dự tuyển (bản gốc có ký tên) qua thư.

Địa chỉ: số 179 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân An, thành phố Cần Thơ. Điện thoại liên hệ 02923.919.555

Bước 4. Đóng phí đăng ký dự tuyển sau khi có kết quả vòng 1

1. Ứng viên nộp trực tiếp tại Phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

2. Ứng viên chuyển khoản với thông tin chuyển khoản như sau:

Người nhận: Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

Số tài khoản: 119000119083 Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh Tây Cần Thơ (VietinBank)

Nội dung: **phí dự tuyển viên chức năm 2025 – Họ và tên**

Lệ phí: theo quy định, sẽ được công bố khi có kết quả vòng 1.

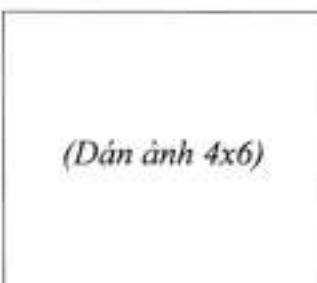
HƯỚNG DẪN VIẾT PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 07 tháng 7 năm 2025



(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾: Bác sĩ (hạng III)

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾: Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: NGUYỄN THỊ A

Ngày, tháng, năm sinh: 01/02/1993 Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Hoa Tôn giáo: không

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: 092193025462. Ngày cấp: 12/12/2022

Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Số điện thoại di động để báo tin: 0909010293 Email: nguyenthia@gmail.com

Quê quán: ấp Gò Tranh, xã Vĩnh Xuân, tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ nhận thông báo: 123 Nguyễn Tri Phương, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

Thông tin về hộ khẩu (nếu có): ấp Gò Tranh, xã Vĩnh Xuân, tỉnh Vĩnh Long

Tình trạng sức khỏe: Tốt, Chiều cao: 1m65, Cân nặng: 50 kg

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Bác sĩ Y khoa, đang học Thạc sĩ chuyên ngành Nội khoa

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)
Cha đẻ	Nguyễn Văn A	10/02/1970	Quê quán: Vĩnh Long Nghề nghiệp: Bác sĩ Chức vụ: Trưởng Khoa X Đơn vị công tác: Bệnh viện Y Nơi ở: xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
Mẹ đẻ	Lê Thị B	11/5/1972	Quê quán: Vĩnh Long Nghề nghiệp: Nội trợ Nơi ở: xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long
Chồng	Quê quán: Nghề nghiệp: Chức vụ: Đơn vị công tác: Nơi ở:

Con	Quê quán: Nghề nghiệp: Nơi ở:
Anh/em ruột	Quê quán: Nghề nghiệp: Chức vụ Đơn vị công tác: Nơi ở:

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	06/03/2017	Đại học	0000123	Y khoa	Y khoa	Chính quy	Khá
Trường Đại học Cần Thơ	12/4/2017	Chứng chỉ	0000789	Ứng dụng CNTT cơ bản			
Trường Đại học Cần Thơ	05/6/2019	Chứng chỉ	0000456	B1-Anh văn			
Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long	15/5/2019	Chứng chỉ hành nghề	005528	Phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh đa khoa			
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	8/2023 đến nay	Thạc sĩ		Nội khoa	Nội khoa	Tập trung	Đang học

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác
Từ tháng 06/2017 đến tháng 12/2018	Thực hành lâm sàng lấy CCHN tại Bệnh viện A
Từ tháng 06/2019 đến tháng 10/2021	Bác sĩ điều trị tại Khoa A, Bệnh viện B
Từ tháng 11/2021 đến nay	Bác sĩ điều trị tại Khoa X, Bệnh viện Y

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyên vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾: Bác sĩ (hạng III)
- Đơn vị ⁽²⁾: Khoa Nội tổng hợp, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

2. Nguyên vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾:
- Đơn vị ⁽²⁾:

3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)
3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:

Tiếng Anh Tiếng Nga Tiếng Pháp Tiếng Đức Tiếng Trung Quốc

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):
4. Đối tượng ưu tiên (nếu có): Dân tộc Hoa

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:
NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;

Nguyễn Thị A

2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;

3. Tích dấu X vào ô tương ứng;

4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;

5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao: ; Cân nặng: kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Nguyệt vọng 1:

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾:
- Đơn vị ⁽²⁾:

2. Nguyệt vọng 2 (Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyện vọng thì thí sinh không điền phần này):

- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾:
- Đơn vị ⁽²⁾:

3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này)

3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:

Tiếng Anh Tiếng Nga Tiếng Pháp Tiếng Đức Tiếng Trung Quốc

Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm:

3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có):

4. Đối tượng ưu tiên (nếu có):

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU (Ký, ghi rõ họ tên)